

Cái Bè, ngày 04 tháng 12 năm 2023

## THÔNG BÁO

Thực hiện kê khai, công khai tài sản, thu nhập năm 2023

Căn cứ Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị;

Căn cứ Công văn số 2810/KH-SLĐTBXH ngày 01/12/2023 của Sở Lao động-Thương binh và Xã hội về Tổ chức thực hiện kê khai tài sản, thu nhập năm 2023.

Trường thông báo việc kê khai tài sản, công khai tài sản, thu nhập năm 2023 cho các đối tượng sau:

### 1. Đối tượng kê khai

1.1 Người có nghĩa vụ kê khai tài sản, lần đầu giữ vị trí:

- Người lần đầu giữ vị trí công tác quy định tại các khoản 1, 2 và 3 Điều 34 của Luật Phòng, chống tham nhũng. Việc kê khai tài sản phải hoàn thành chậm nhất là 10 ngày kể từ ngày được tiếp nhận, tuyển dụng, bổ trí vào vị trí công tác.

- Mẫu bản kê khai và Hướng dẫn việc kê khai tại Phụ lục I của Nghị định số 130/2020/NĐ-CP.

1.2 Người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập bổ sung:

- Người có nghĩa vụ kê khai khi có biến động về tài sản, thu nhập trong năm có giá trị từ 300.000.000 đồng trở lên theo quy định tại khoản 2 Điều 36 của Luật Phòng, chống tham nhũng, trừ trường hợp đã kê khai hàng năm theo điểm 1.1 nêu trên và khoản 3 Điều 36 của Luật Phòng, chống tham nhũng.

- Mẫu bản kê khai và Hướng dẫn việc kê khai tại Phụ lục II của Nghị định số 130/2020/NĐ-CP.

1.3 Người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập hàng năm:

- Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, Trưởng phòng TCHCQT, Phó trưởng phòng TCHCQT, Trưởng phòng ĐT-QLCL, Phó trưởng phòng ĐT-QLCL; Trưởng phòng CT-CTHS; Phó trưởng phòng CT-CTHS.

- Mẫu bản kê khai và Hướng dẫn việc kê khai tại Phụ lục I của Nghị định số 130/2020/NĐ-CP.

1.4 Người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập phục vụ công tác cán bộ:





-Người có nghĩa vụ kê khai tài được quy định tại các khoản 1, 2 và 3 Điều 34 của Luật Phòng, chống tham nhũng khi bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, cử giữ chức vụ khác. Việc kê khai phải hoàn thành chậm nhất là 10 ngày trước ngày bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, giữ chức vụ khác.

- Mẫu bản kê khai và Hướng dẫn việc kê khai tại Phụ lục I của Nghị định số 130/2020/NĐ-CP.

### 3. Nguyên tắc và phạm vi tài sản, thu nhập phải kê khai

- Người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập phải kê khai trung thực, đầy đủ, rõ ràng, đúng thời hạn các thông tin về số lượng, giá trị tài sản, thu nhập và những biến động về tài sản, thu nhập phải kê khai và tự chịu trách nhiệm về những thông tin đã kê khai.

- Tài sản, thu nhập phải kê khai gồm tài sản, thu nhập thuộc sở hữu hoặc quyền sử dụng của bản thân, của vợ hoặc chồng và con chưa thành niên (con đẻ, con nuôi theo quy định của pháp luật) tại thời điểm hoàn thành bản kê khai tài sản, thu nhập.

- Giá trị tài sản, thu nhập kê khai được tính bằng tiền phải trả khi mua, khi nhận chuyển nhượng, xây dựng hoặc giá trị ước tính khi được cho, tặng, thừa kế.

- Việc kê khai, giải trình nguồn gốc tài sản tăng, giảm thực hiện theo mẫu bản kê khai tài sản, thu nhập.

- Không tự ý thay đổi tên gọi, thứ tự các nội dung quy định tại mẫu, nếu nội dung nào không có thì để trống.

- Người kê khai phải ký tên từng trang của bản kê khai.

### 4. Thời hạn thực hiện

- Từ nay đến ngày 09/12/2023.

-Người có nghĩa vụ kê khai thực hiện kê khai theo mẫu kê khai tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ.

-Người kê khai có trách nhiệm nộp 02 bản chính cho phòng Tổ chức hành chính quản trị và đồng thời gửi qua email hoặc zalo của Trưởng phòng TCHCQT.

-Công khai bản kê khai tài sản, thu nhập theo quy định tại Điều 11 Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ.

Nhận được thông báo này, đề nghị các cá nhân có tên trong danh sách nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- BGH trường
- Phòng, khoa
- Website



**Q. HIỆU TRƯỞNG**

*Phan Ngọc Chuẩn*







**DANH SÁCH VIÊN CHỨC THUỘC DIỆN  
KÊ KHAI TÀI SẢN, THU NHẬP NĂM 2023**

STT	Họ và tên	Chức vụ	Kê khai			Ghi chú
			Lần đầu giữ vị trí	Phục vụ công tác cán bộ	Hàng năm	
1	Phan Ngọc Thuận	Q.Hiệu trưởng			X	
2	Nguyễn Ngọc Anh Thư	Phó hiệu trưởng			X	
3	Trần Thanh Trung	Trưởng phòng TCHCQT			X	
4	Trần Minh Tân	Trưởng phòng ĐT-QLCL			X	
5	Lê Thị Nguyên	Trưởng phòng CT-CTHS			X	
6	Ngô Thanh Loan	Phó trưởng phòng TCHCQT			X	
7	Lê Văn Hóa	Phó trưởng phòng ĐT-QLCL	X	X	X	
8	Huỳnh Văn Bình	Phó trưởng phòng CT-CTHS	X	X	X	

*Tổng kết danh sách có 08 (viên chức).*